

Bản án số: 21/2025/DS - ST  
Ngày: 24 - 3 - 2025.  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đoạt

Bà Đinh Thị Phương Lan

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thành Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang:*** Thuộc trường hợp, đại diện Viện kiểm sát huyện H không tham gia.

Trong ngày 24 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 297/2024/TLST - DS ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2025 và của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Số D đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

**Người đại diện theo pháp luật:** Bà Trần Tuấn A. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Đinh Việt Q là: Ông Bạch Văn H – Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ (*có mặt*).

**Bị đơn:** Ông Đinh Văn B, sinh năm: 1972 (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: ấp K, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*1. Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K trình bày:*

Ngân hàng thương mại cổ phần K cho anh Đinh Văn B vay số tiền 40.000.000 đồng theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng tín dụng thẻ quốc tế K1 số 400492420000110 ngày 28/8/2019 với nội dung cụ thể: hạn mức vay 40.000.000 đồng, loại thẻ Visa Credit Classic- Khong TSBD, lãi suất vay theo mức lãi suất trong từng thời kỳ của Ngân hàng, thời hạn vay 36 tháng, phương thức trả nợ theo quy định của thẻ tín dụng quốc tế.

Trong quá trình vay vốn, anh B1 đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu anh B1 cam kết thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng anh B1 không thực hiện. Tính đến ngày 10/11/2023, khách hàng còn nợ Ngân hàng số tiền 117.026.686 đồng, trong đó gốc: 39.249.639 đồng, lãi phát sinh còn lại 33.063.983 đồng, phí phát sinh còn lại 44.713.064 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc anh B1 phải thanh toán gốc và lãi 117.026.686 đồng, trong đó gốc: 39.249.639 đồng, lãi phát sinh còn lại 33.063.983 đồng, phí phát sinh còn lại 44.713.064 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 11/10/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trường hợp, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Đinh Văn B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc khách hàng phải trả gốc, lãi, phí phát sinh theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký.

*2. Bị đơn anh Đinh Văn B trình bày ý kiến:*

Tại đơn xin giảm lãi suất đề ngày 09/12/2024, anh Đinh Văn B cho rằng: Tháng 09/2019, anh có làm thẻ visa và vay của Ngân hàng TMCP K số tiền 40.000.000 đồng. Quá trình vay anh đã trả được cho Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng nhưng sau đó do anh làm ăn chặn nuôi nhưng do dịch bệnh nên làm ăn thua lỗ nên anh không có khả năng thanh toán; hơn nữa bản thân anh không đủ sức khỏe để lao động nên mới chưa thanh toán tiền cho Ngân hàng.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

- Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đồng thời, đại diện Ngân hàng cho rằng, anh B vay tiền của Ngân hàng theo hình thức thẻ thanh toán nên nếu anh B có thanh toán cho Ngân hàng theo như anh B trình bày thì sau đó anh B tiếp tục sử dụng thẻ thì số tiền gốc và lãi thay đổi theo số tiền anh B chi tiêu thực tế. Số tiền Ngân hàng khởi kiện anh B là số tiền tại thời điểm anh B đã vay và lãi vay mà anh B đã vi phạm theo như thoả thuận vay.

- Bị đơn anh Đinh Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1]. Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn anh Đinh Văn B không có yêu cầu phản tố. Anh Đinh Văn B đã được Tòa án tổng đạt lệ các văn bản tố tụng và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Đinh Văn B.

**[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:** Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K về việc yêu cầu bị đơn anh Đinh Văn B phải thanh toán nợ cho Ngân hàng theo theo Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng tín dụng thẻ quốc tế K1 số 400492420000110 ngày 28/8/2019 với nội dung cụ thể: hạn mức vay 40.000.000 đồng, loại thẻ Visa Credit Classic- Khong TSBD nên quan hệ tranh chấp của vụ kiện được xác định đây tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Do bị đơn anh Đinh Văn B có địa chỉ cư trú tại xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

**[3]. Về nội dung vụ án:** Căn cứ Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng tín dụng thẻ quốc tế K1 số 400492420000110 ngày 28/8/2019 thể hiện anh Đinh Văn B đã vay của Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền gốc 40.000.000 đồng, mục đích vay hợp đồng tín chấp để tiêu dùng. Thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất cho vay theo mức lãi suất của Ngân hàng qua từng thời kỳ.

Tại Giấy xác nhận thẻ pin ngày 24/9/2019 thể hiện ông Đinh Văn B đã trực tiếp ký và nhận thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP K.

Bên cạnh đó, theo tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ cũng như lời khai của đại diện Ngân hàng thể hiện: Theo hồ sơ vay thể hiện, anh B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi cho Ngân hàng mặc dù đã được Ngân hàng nhiều lần thông báo nợ cho anh B. Do đó, đối chiếu theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng tín dụng thẻ quốc tế K1 số 400492420000110 ngày 28/8/2019 thì số tiền gốc và lãi mà anh Đinh Văn B vay của Ngân hàng TMCP K đã quá hạn thanh toán.

Do anh Đinh Văn B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mà các bên đã thỏa thuận nên Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu anh B phải thanh toán gốc và lãi theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng tín dụng thẻ quốc tế K1 số 400492420000110 ngày 28/8/2019 đến thời điểm xét xử (ngày 24/3/2025) với số tiền gốc và lãi là 143.266.758; đồng thời, Ngân hàng yêu cầu được tiếp tục tính lãi từ ngày 25/3/2025 cho đến khi thanh toán toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP K là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

**[4]. Về án phí:** Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 227, 228, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 305, Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005.

Áp dụng Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn anh Đinh Văn B.

2. Buộc bị đơn anh Đinh Văn B phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền gốc là 39.249.639 đồng và tiền lãi, phí chậm trả tính đến ngày 24/3/2025 là 104.017.119 đồng. Tổng cộng tiền gốc, tiền lãi, phí chậm trả là 143.266.758 đồng (*bằng chữ: Một trăm bốn mươi ba triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn, bảy trăm năm mươi tám đồng*).

3. Buộc bị đơn anh Đinh Văn B phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền lãi theo Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng tín dụng thẻ quốc tế K1 số 400492420000110 ngày 28/8/2019 cho đến khi thanh toán xong nợ.

**4. Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Buộc anh Đinh Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 143.266.758 đồng x 5% = 7.163.000 đồng (*bằng chữ: Bảy triệu một trăm sáu mươi ba nghìn đồng*).

- Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí là 3.225.000 đồng (*bằng chữ: Ba triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) mà Ngân hàng TMCP K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009549 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

5. Quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP K được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, riêng anh Đinh Văn B vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Cục THADS huyện;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Lưu.

**Nguyễn Thị Tú Quỳnh**